



Tìm hiểu giá trị nội dung của tác phẩm “Tuyên hành ký trình”

Nguyễn Thị Giang^{a*}

^aTrường Đại học Tân Trào

*Email: giangnguyen.tq@gmail.com

Thông tin bài viết

Ngày nhận bài:

03/12/2019

Ngày duyệt đăng:

10/3/2020

Từ khóa:

Tuyên hành ký trình;
Tuyên Quang đầu thế kỷ XX;
địa phương chí

Tóm tắt

Bài viết giới thiệu và đánh giá giá trị của tác phẩm “Tuyên hành ký trình”, đi sâu vào phân tích những câu thơ lục bát mô tả về Tuyên Quang ở các mặt vị trí địa lý, điều kiện tự nhiên, kinh tế xã hội, dân cư, sự kiện lịch sử, nhân vật lịch sử, truyền thống văn hóa, tâm linh... Đặc biệt hơn đây là tác phẩm dư địa chí viết bằng thơ lục bát chữ Nôm. Từ đó bài viết kết luận: “Tuyên hành ký trình” là một tác phẩm tiêu biểu cho sách địa phương chí, nguồn tài liệu quan trọng để nghiên cứu về tỉnh Tuyên Quang đầu thế kỷ XX.

Mở đầu

Tác phẩm “Tuyên hành ký trình” 宣行記程 kí hiệu AB. 494, được viết bằng chữ Nôm hiện đang lưu trữ tại kho thư tịch của viên nghiên cứu Hán Nôm. Trong bài khảo sát của PGS.TS Trịnh Khắc Mạnh tác phẩm còn được gọi tên là “Tuyên tỉnh hành trình ngâm khúc”, thuộc vào tác phẩm địa phương chí (tỉnh chí), ghi chép hành trình của một viên quan triều Nguyễn lên huyện Yên Bình tỉnh Tuyên Quang nhận chức. Nội dung phản ánh của văn bản “Tuyên hành ký trình” có đầy đủ các tiêu chí của một tác phẩm địa chí bởi nó ghi lại địa lý, cảnh vật, phong tục, con người, lịch sử...Tuyên Quang. Tác phẩm là một trong hai cuốn sách còn lại viết về vấn đề địa phương chí Tuyên Quang bằng chữ Hán Nôm, theo khảo sát văn bản niên đại của tác phẩm viết vào đầu thế kỷ XX, căn cứ vào dòng chữ mở đầu 甲寅年仲夏端陽後奉和 (Giáp Dần niên trọng hạ Đoan Dương hậu phụng họa - Sau ngày Đoan Dương⁷ tháng 5 Giáp Dần⁸ phụng họa).

⁷ Theo giải thích của học giả Chu Xứ trong sách “Phong Thổ Ký” thì Tết Đoan Ngọ còn được gọi là Tết Đoan Dương. Đoan Ngọ là bắt đầu giữa trưa (Đoan: mở đầu, Ngọ: giữa trưa). Còn Dương là mặt trời, là khí dương; Đoan Dương có nghĩa là bắt đầu lúc khí dương đang thịnh.

⁸ Năm Giáp Dần tức là năm 1914 (vì trong hơn 100 năm nhà Nguyễn trị vì có 2 năm là năm Giáp Dần là 1854 và 1914, năm 1854 là năm

Khi nghiên cứu về tác phẩm sẽ cho chúng ta thấy được bức tranh sinh động về Tuyên Quang đầu thế kỷ.

1. Vị trí địa lý, điều kiện tự nhiên

Mở đầu tác phẩm Tuyên Quang được tác giả giới thiệu là một vùng thượng du ở phía bắc có tên gọi là “Tam Tuyên”, là một vùng phong chương, nghe đến vùng đất Tuyên Quang nhiều kẻ “sĩ phu” còn thấy sợ hãi không dám đến, vị trí địa lý của Tuyên Quang đã được miêu tả khái quát như sau:

Địa dư trong xứ Bắc Kỳ

Tuyên Quang là giữa sử ghi còn truyền

Triều ta đất gọi Tam Tuyên

Mới Cao Thái Lạng về miền Thượng du

Tuy ngắn gọn, nhưng tác giả đã cung cấp cho chúng ta những gì khái quát nhất về Tuyên Quang, cụ thể Tuyên Quang thuộc xứ Bắc Kỳ, thuộc về vùng thượng du phía Bắc, với các tỉnh Cao Bằng, Thái Nguyên, Lạng Sơn. Chính vì là miền thượng du, nơi địa hình chủ yếu là đồi núi, rừng thiêng nước độc, âm u, khí chương, các động vật ăn thịt như hổ, báo còn rất nhiều, vì vậy người miền xuôi khi nghe đến Tuyên

giặc Pháp chưa đặt chân đến Việt Nam, nên chưa xuất hiện các từ nhà Đoan, nhà Thương, Kiểm lâm...còn năm 1914 thực dân Pháp đã xâm lược nước ta, vì vậy năm 1914 là hợp lý.

Quang cảm thấy sợ hãi, ít người dám lên. Khi đặt chân lên mảnh đất Tuyên Quang rồi, tác giả lại tiếp tục miêu tả điều kiện tự nhiên về mảnh đất này, trong đó miêu tả cụ thể về địa hình của thành Tuyên, nơi đặt cơ quan đầu não của tỉnh cũng không khác gì so với những điều ông đã biết :

Thành Tuyên phong cảnh chỗ nào
Sau Thành là núi trước hào là sông
Núi Sâm⁹ đứng ở đằng đông
Cánh sông cao ngắt một vùng lạ hay
.....
Chung quanh lại lắm báo hùm

Khí lam nghi ngút triều hôm sớm ngày
Ngoài tài nguyên về lâm sản, Tuyên Quang cũng là một vùng đất giàu tài nguyên khoáng sản, và đã được thực dân Pháp khai thác từ rất sớm mà nhiều nhất là kẽm:

Rằng linh thời thực linh thay
Bấy giờ mỏ kẽm quan Tây lọt vào

Ở Tuyên Quang còn có một loại tài nguyên đặc biệt được tác giả nhắc đến trong tác phẩm “ *Tuyên hành ký trình*” là suối nước nóng, vào thời điểm tác giả đến Tuyên Quang thì chưa ai biết đến giá trị của loại tài nguyên này, nhưng đến nay suối khoáng này là tiềm năng kinh tế lớn của tỉnh:

Đến cây lô một mười năm
Có khe nước nóng tiếng lành xưa nay
Bảo xe rẽ xuống bấy chày
Đề lau vạch cỏ lấy tay chặn vào
Nước đầu nước nóng làm sao
Sôi lên sung sục khác nào người đun
Miệng khe phóng thốc năm tròn
Bén năm vẫn có nước đun chảy ra
Lạ cho cái cỏ đó mà
Mọc trên nước nóng vẫn là màu xuân

“ *Tuyên hành ký trình*” đã cung cấp cho người đọc một thông tin quan trọng đó là địa giới hành chính của tỉnh Tuyên Quang đầu thế kỷ XX bao gồm : Thành Tuyên (nơi đặt cơ quan đầu não của tỉnh), Phủ Yên Bình (gồm 8 tổng), Châu Chiêm Hóa, Châu Sơn Dương. Những thông tin về địa giới hành chính này đã được khẳng định khi tác giả miêu tả việc mình đi chào hỏi, giới thiệu các quan đứng đầu tỉnh và châu

huyện, cùng với việc ông được lên nhận chức ở phủ Yên Bình:

Quan trường nay lại kể ra
Nào là tỉnh huyện nào là phủ châu
Có quan tuần phủ đứng đầu
Quý danh Nguyễn Tiến cũng đầu tỉnh nhà
Hỏi tường cho đến các nha
Hàm Yên sở tại quan là Nguyễn Hân
.....
Hỏi châu Chiêm Hóa không gần
Quan Ma Doãn Đoái thế thần tỉnh Tuyên
.....
Họ Lương quan hiệu Đình Trung
Sơn Dương tri huyện trước cùng biết ta

Có thể nói, “*Tuyên hành ký trình*” tuy không miêu tả chi tiết được hết các đặc điểm về vùng miền của tỉnh Tuyên Quang, nhưng thông qua tác phẩm tác giả đã cung cấp cho chúng ta những thông tin khái quát nhất về vị trí địa lý, điều kiện tự nhiên, địa giới hành chính của tỉnh, những thông tin này rất có giá trị khi nghiên cứu về tỉnh Tuyên Quang đầu thế kỷ XX.

2. Điều kiện kinh tế xã hội, dân cư

Trong “ *Tuyên hành ký trình*” tác giả đã miêu tả khá chi tiết về bộ mặt kinh tế xã hội của Tuyên Quang đầu thế kỷ XX, thông qua việc miêu tả cuộc sống và con người thành Tuyên. Tuyên Quang là một phần máu thịt của đất nước Việt Nam, vì vậy nơi đây cũng không thể tránh khỏi bước chân xâm lược của thực dân Pháp vào cuối thế kỷ XIX, nhân dân Tuyên Quang đã đoàn kết đấu tranh, anh dũng huy sinh chiến đấu với quân Pháp trong nhiều năm, mãi đến năm 1894 thì thực dân Pháp mới thực sự chiếm được Tuyên Quang. Kể từ khi Pháp đặt nền “ bảo hộ” lên vùng đất Tuyên đã làm cho vùng đất này thay đổi hẳn “khác xưa”, chính điều này đã được tác giả công nhận, và khẳng định nếu không lên đây, tận mắt chứng kiến thì còn ngờ vực chưa tin:

Bây giờ phong mở hội ra
Ơn nhờ bảo hộ nay đã khác xưa
Hỏi ai chưa đến bao giờ
Chắc rằng cái bụng còn ngờ chưa tin

Bức tranh về đời sống kinh tế, xã hội của Thành Tuyên được tác giả miêu tả rất sinh động, bộ mặt của trung tâm kinh tế miền núi đầu thế kỷ XX tuy không được phồn hoa giàu có như các tỉnh miền xuôi nhưng cuộc sống Thành Tuyên cũng đông đúc tấp nập, việc

⁹ Núi Sâm ngày nay còn gọi là núi Dùm

buôn bán giao lưu làm ăn với người miền xuôi cũng diễn ra nhộn nhịp, các nhà trọ được mở ra để làm nơi nghỉ ngơi cho các “lữ khách” ở xa đến:

Xiết bao kẻ đón người mời
Nào người tân thứ¹⁰ nào người tiền giao¹¹
Dưới tàu trên bến xôn xao
Thấy người châu quận có điều đông hơn
Trước sau hỏi đến nguồn cơn
Ở trong hai phố lợi buôn cũng dào
Thành Tuyên phong cảnh thế nào
Sau thành là núi trước hào là sông

Tuy nhiên, khi đặt chân lên vùng đất này tác giả cũng chỉ ra những hạn chế ở đây là không có “hàng com”, và đưa ra những lời cảnh báo phải “đề phòng” cho những người mới lần đầu tiên đến đây:

Hàng com đừng trú xưa nay
Tỉnh nào thì có tỉnh này thì không
Khuyến người nam bắc đông tây

Dầu ai mới đến phải phòng người quen

Ngoài việc diễn tả đời sống kinh tế ở Thành Tuyên, thì bức tranh về xã hội cũng được miêu tả khá kỹ, ở nơi đặt thủ phủ cai trị của tỉnh thì một hệ thống các tòa nhà công vụ cũng được xây dựng để phục vụ cho việc điều hành của quan lại địa phương, và ở đây cũng là nơi các quan đứng đầu của tỉnh ở:

Phong quang kẻ đến bên thành
Sảnh đường hai lớp quan binh mấy tòa
Nhà thương hai sở mở ra
Kiểm lâm thương chính mới nhà tây thương
Trông lên lại thấy đạo đường
Sở Canh nông cuộc một đường bên sông

Sau Thành Tuyên, tác giả lại tiếp tục cuộc hành trình lên Phủ Yên Bình. Phủ Yên Bình vốn trước đây thủ phủ của tỉnh Tuyên Quang, nên kinh tế ở đây rất phát triển xuất hiện nhiều ngôi chợ nổi tiếng “chợ Ngà, chợ Ngọc”. Dân cư đông đúc được chia thành (8 tổng, 37 xã), cứ bốn năm trăm mét một làng mà vẫn thừa đất hoang.

Về thành phần dân cư thì có nhiều dân tộc khác nhau, ngoài người Kinh thì còn có những dân tộc thiểu số như Tày, Nùng, Dao, Cao Lan... mà tác giả gọi là “Man nhân” cùng nhau sinh sống :

Kinh thì bốn tổng dưới thời
Thỏ trên bốn tổng lẫn loài Man nhân¹²
Đường đi lối lại thuận tiện, cả về đường thủy và đường bộ sang các tỉnh xung quanh và cả đi về kinh :
Bên Tuyên riêng có một phương
Đi về thủy bộ tiện đường cả đôi
Thủy thì tiện có sông Lô
Tục là sông Cháy thuận xuôi Việt Trì
Bộ thì Yên Bái liền kề
Tối đi thì tối lại về chẳng xa

Điều kiện kinh tế xã hội, dân cư của Tuyên Quang đầu thế kỷ XX đã được miêu tả sinh động, mặc dù bị ảnh hưởng ách thống trị của thực dân Pháp nhưng chúng ta thấy rằng cuộc sống của một tỉnh miền núi như Tuyên Quang trong “*Tuyên hành ký trình*” vẫn yên bình, không mang màu sắc bi thương của một đất nước đang bị xâm lược.

3. Sự kiện lịch sử và nhân vật lịch sử

Sự kiện và nhân vật lịch sử được nhắc đến nhiều nhất khi nhắc đến Tuyên Quang thời kỳ phong kiến và cũng được tác giả của tác phẩm “*Tuyên hành ký trình*” kể đến khi ông đặt chân đến “đất Vũ Hầu”, đó là sự kiện Chúa Bầu với nhân vật nổi tiếng là ông Vũ Mật:

Xưa nay nhân vật thế nào
Nhân ông Vũ Mật trong triều Lê xưa
Gặp khi ngục Mạc bấy giờ
Tuyên Hưng hai xứ tạo cờ phù Lê
Trang Tông giao cả binh uy
Tam Tuyên xây cất thành trì một nơi
Quốc công tập tước ra đời
Tra ra sự tích vốn người Ba Đông
Dẫu xưa áp cũ Đại Đồng
Điện thờ gia quốc đặt trong tổng thờ
Anh linh đến mãi bấy giờ
Giang sơn chính khí còn thừa non âm

Theo sử sách ghi lại thì Vũ Mật tức Vũ Văn Mật (quê ở làng Ba Đông, huyện Gia Phúc (nay là Gia Lộc), tỉnh Hải Dương) là em của Vũ Văn Uyên, là vị chúa Bầu đầu tiên và mở đầu cho cơ nghiệp của họ Vũ ở Tuyên Quang. Ông được vua Lê Trang Tông coi trọng và cùng với vua Lê đánh Mạc Đăng Dung, Vũ Mật đã tự phong cho mình là Gia Quốc Công.

¹⁰ Tân thứ: chỉ người mới quen

¹¹ Tiền giao: Chỉ người đã quen từ trước.

¹² Man nhân: ở đây chỉ những dân tộc ít người sống cùng với người Kinh trên đất Tuyên Quang như: Tày, Nùng, Giao, Cao Lan...

Tuyên Quang là một tỉnh miền núi, từ trước đến nay ít xuất hiện những nhân vật nổi tiếng về đường học hành, nhưng trong tác tác giả đã khen ngợi một ông công sĩ tên là Lê Sâm.

Còn ông công sĩ Lê Sâm

Văn từ tưởng đến bậc hiền xưa kia

“*Tuyên hành ký trình*” đã cung cấp và giới thiệu cho chúng ta một danh sách các nhân vật quan lại đứng đầu tỉnh và các châu huyện đầu thế kỷ XX, trong danh sách tác giả đã giới thiệu tên tuổi, chức vụ và quê quán của từng người một:

Quan trường nay lại kể ra

Nào là tỉnh huyện nào là phủ châu

Có quan tuần phủ đứng đầu

Quý danh Nguyễn Tiến cũng đầu tỉnh nhà

.....

Hỏi tường cho đến các nha

Hàm Yên sở tại quan là Nguyễn Hân

Hỏi châu Chiêm Hóa không gàn

Quan Ma Doãn Đoái thể thần tinh Tuyên

Họ Lương quan hiệu Đình Trung

.....

Son Dương tri huyện trước cùng biết ta

Nguyên người quê quán đầu xa

Đèo Vai Bắc Cạn cũng là người Kinh

Quan tri thủ phủ đồng thành

Là quan án bắc Nguyễn Đình năm xưa

Tuyên Quang từ lâu đã nổi tiếng là một vùng đất có nhiều cô gái đẹp cả về sắc đẹp lẫn tâm hồn. Nổi tiếng nhất là người con gái họ Nghi, đã được phong là liệt nữ, được Vua ban biển vàng, câu chuyện này đã được ghi lại trong tác phẩm “*Tuyên Quang tỉnh phú*”¹³ như sau: “*Bà Nghi Thị Nghi là người Cẩm La, Mục Châu. Năm 15 tuổi được Trần Văn Trị cầu hôn, vì cha mẹ bà Nghi không đồng ý, Trị nuôi hận liền sai em gái rủ bà Nghi vào trong núi để gian dâm nhưng bà không nghe, bị Trị sát hại. Niên hiệu Minh Mệnh thứ 15 (1834) được ban cờ biểu dương*”. Trong “*Tuyên hành ký trình*” cũng nhắc đến câu chuyện này khi tác giả đi qua miếu thờ người con gái họ Nghi, với tâm trạng đầy sự khâm phục và kính trọng ông có những dòng ca ngợi như sau:

Bên đường có miếu đầu mà

Chữ vàng chói chói biển là vua ban

Thưa rằng Minh Mệnh niên gian

Họ Nghi có gái hồng nhan tuyệt vời...

Có thể nói, thông qua các sự kiện và nhân vật lịch sử trong tác phẩm đã cho người đọc thấy được một phần lịch sử của Tuyên Quang thời kỳ trung đại, để khẳng định rằng mảnh đất này cũng là nơi sản sinh ra những anh hùng, liệt nữ nổi tiếng trong cả nước.

4. Truyền thống văn hóa, tâm linh

Tuyên Quang là một vùng đất nổi tiếng là vùng “rừng thiêng nước độc” có nhiều đền thờ miếu mạo nổi tiếng linh thiêng, có một điều đặc biệt là hầu hết các đền, miếu ở Tuyên Quang đều theo tín ngưỡng thờ Mẫu. Trong tác phẩm “*Tuyên hành ký trình*” chúng ta thấy rằng các đền miếu mà tác giả gặp trên hành trình của mình khi đi lên Phủ Yên Bình đều liên quan đến tục thờ Mẫu, thờ những người phụ nữ.

Ngôi đền đầu tiên mà tác giả miêu tả khi ở Thành Tuyên chính là ngôi đền Thượng:

Có đền linh dị¹⁴ xưa nay

Bởi người Thổ trước¹⁵ đặt bày câu ca

Dầu ai buôn bán đầu xa

Đàn bà có ghé chớ qua núi Sâm

Sau khi dời khỏi Thành Tuyên 3 cây số tác giả lại gặp miếu thờ nguy nga, ngôi miếu này cũng thờ thần nữ:

Ba cây lộ một bấy giờ

Bên đường có cái miếu thờ nguy nga

Hỏi đây là miếu đầu ta

Phải chăng thần nữ gọi là miếu Cô

Trong cuộc hành trình tiếp theo lên Phủ Yên Bình tác giả lại gặp ngôi đền miếu thờ thờ Mẫu ở Thác Bà:

Nói về bắt dẫn lên đền

Nhìn xem phong cảnh thiên nhiên cũng kỳ

Hỏi đây phụng sự vị gì

Thưa rằng phụng sự linh uy Đức Bà

Thuyền bè buôn bán đầu xa

Những đồ cúng tiến trông là tốt sao

Cách đó không xa là ngôi miếu thờ người con gái họ Nghi nổi tiếng về sự xinh đẹp và đoan trang được vua ban biển vàng.

Những ngôi đền chúa miếu mạo mà tác giả gặp trên đường đi càng khẳng định hơn về tín ngưỡng thờ Mẫu của con người Tuyên Quang. Đây là những thuần

¹³ Kí hiệu A.964, được viết bằng chữ Hán hiện đang lưu trữ tại kho thư tịch của viện nghiên cứu Hán Nôm.

¹⁴ Ngôi đền Thượng được xây dựng dưới chân núi Dùm (núi Sâm)

¹⁵ Thổ trước: người địa phương.

phong mỹ tục đẹp, có ý nghĩa giáo dục truyền thống và vấn đề bảo vệ môi trường, vì vậy chúng ta cần phải bảo vệ và giữ gìn những tín ngưỡng tốt đẹp này.

Bằng việc miêu tả hành trình từ bến Tam Cờ lên đến Phú Yên Bình tác giả đã cho người đọc thấy bức tranh về điều kiện địa lý, tự nhiên, cuộc sống, văn hóa, xã hội của tỉnh Tuyên Quang đầu thế kỷ XX tương đối đầy đủ, rõ nét, có chứng cứ cụ thể vẽ nên bức tranh sinh động về Tuyên Quang đầu thế kỷ XX, đây là lý do chứng minh “*Tuyên hành ký trình*” là một tác phẩm tiêu biểu cho sách địa chí, nguồn tài liệu quan trọng có giá trị về nhiều mặt để nghiên cứu về Tuyên Quang, rất cần được quan tâm khảo sát nghiên cứu nghiêm túc. Trong quá trình nghiên cứu tác phẩm chúng tôi chưa tìm ra được tác giả viết tác phẩm, mong rằng trong thời gian tới bằng nhiều phương pháp nghiên cứu sẽ tìm ra được tác giả viết tác phẩm để khẳng định hơn nữa giá trị của “*Tuyên hành ký trình*”. Tác phẩm là cuốn sách duy nhất viết bằng chữ Nôm theo thể lục bát về đề tài địa chí của Tuyên Quang, việc nghiên cứu sâu về nghệ thuật sáng tác và nội dung phản ánh của tác phẩm là rất quan trọng, sẽ là nguồn tư liệu quý

về giảng dạy văn học địa phương tại trường Đại học Tân Trào, cung cấp nhiều kiến thức hay và bổ ích cho những người yêu mến và muốn nghiên cứu về lịch sử Tuyên Quang.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Nguyễn Tài Căn (1985), *Một số vấn đề về chữ Nôm*, Nxb. Đại học và Trung học chuyên nghiệp.
2. Phan Huy Chú (2007), *Lịch triều hiến chương loại chí*, Nxb Giáo dục.
3. Trịnh Khắc Mạnh (2009), *Khảo sát tài liệu Hán Nôm về dư địa chí hiện lưu giữ tại Viện Nghiên cứu Hán Nôm*, Tạp chí Hán Nôm, Số 3.
4. Nguyễn Ngọc San (2003) *Lý thuyết chữ Nôm văn Nôm*, Nxb Đại học Sư phạm Hà Nội.
5. Nguyễn Ngọc San (chủ biên) (2010), *Từ điển giải thích điển cố văn học dùng trong nhà trường*, Nxb Giáo dục Việt Nam, Hà Nội.
6. Nguyễn Hữu Sơn (2012), *Thẻ tài văn xuôi du ký chữ Hán thế kỷ XVIII – XIX và những đường biên thể loại*, Khoa học xã hội Việt Nam, số 5.

Survery the value of content of “Tuyên hành ký trình”

Nguyen Thi Giang

Article info

Recieved:
03/12/2019

Accepted:
10/3/2020

Keywords:

Tuyên hành ký trình;
Tuyen Quang in the early twentieth century;
locality

Abstract

The article introduces and evaluates the value of “Tuyên hành ký trình”, We deeply analyse the Alexandrine describing Tuyen Quang in terms of geographical positions, natural and economic conditions, society, population, historical events, historical figures, cultural traditions, and spirituality ... More specifically, this is a work of geographical balance written in Nom Alexandrine. Since then, the article concludes that “Tuyên hành ký trình” is a typical work for local books, and it is an important source for research on Tuyen Quang province in the early 20 century.